

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11 /2022/HSST

Ngày: 21 - 01- 2022

NHÂN DANH

N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90 /2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 45 ngày 29/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48 ngày 29/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn T, sinh năm 1991; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Q và bà Nguyễn Thị A; vợ: Nguyễn Thị L; có 02 con; tiền án: Ngày 07/5//2019 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nộp án phí 200.000đ (chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2019, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/5/2019); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/3/2017 Tòa án huyện Q, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Đã xóa án tích. Tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Lường C: sinh năm 1974; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Lường C (đã chết) và bà Lường Thị P; có vợ: Bùi Thị T, có 02 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 07/7/2021 Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa phạt hành chính, xử phạt 1500.000đ về hành vi Đánh bạc, đã nộp tiền phạt ngày 07/7/2021; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Hữu T - sinh năm 1967 (vắng mặt)

2. Nguyễn Kim T - sinh năm 1976 (vắng mặt)

3. Nguyễn Hữu B - sinh năm 1957 (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30' ngày 25/8/2021, Lưu Văn T, Nguyễn Kim T, Nguyễn Hữu T và Hoàng Lường C đến nhà ông Nguyễn Kim B, ở thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngồi chơi, uống nước, nói chuyện (cả 05 người đều là hàng xóm với nhau). Trong lúc uống nước nói chuyện, T nói với mọi người “anh em làm vài ván bài phỏm 10.000đ, 20.000đ, 30.000đ, ừ 50.000đ cho vui”. Nghe T nói vậy T, T, C và ông B đồng ý. T lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây đã cũ ở gầm bàn uống nước của nhà ông B rồi cùng T, T, C ngồi xuống chiếu đã trải sẵn tại phòng khách nhà ông B chơi đánh bài phỏm ăn tiền, trước khi chơi T, T, T, C thống nhất mỗi ván “ừ” sẽ cắt ra 10.000đ tiền hồ để trả cho ông B, ông B đồng ý. Đến 11h45' cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị công an xã Q phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.000.000đ và 40.000đ tiền hồ; 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây và 01 chiếc chiếu cỏi. Sau đó, công an xã Q lập biên bản vụ việc, niêm phong tiền đánh bạc và đưa các đối tượng cùng tang vật về Công an xã để làm việc.

Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của từng đối tượng cụ thể như sau:

- Lưu Văn T có 300.000đ bỏ cả xuống chiếu để đánh bạc, khi phát hiện dưới chiếu có 300.000đ, hòa tiền.

- Hoàng Lường C có 250.000đ bỏ cả xuống chiếu để đánh bạc, khi bị phát hiện dưới chiếu có 100.000đ, thua mất 150.000đ.

- Nguyễn Kim T có 150.000đ bỏ cả xuống chiếu để đánh bạc, khi bị phát hiện dưới chiếu có 260.000đ, thắng 110.000đ.

- Nguyễn Hữu T có 340.000đ bỏ cả xuống chiếu để đánh bạc, khi bị phát hiện dưới chiếu có 340.000đ, hòa tiền.

- Nguyễn Kim B được 40.000đ tiền hồ từ các con bạc cắt ra.

Hình thức chơi bài phỏm: “10.000đ, 20.000đ, 30.000đ, ù 50.000đ” là hình thức đánh bạc, khi chơi người chia bài sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 cây chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 09 cây bài, riêng người chia bài được chia 10 cây, sau đó úp số bài còn lại xuống chiếu (bài nọc), người chia bài được quyền đánh trước một cây bài đang cầm trên tay xuống chiếu, người theo vòng tiếp theo sẽ “ăn” cây bài vừa đánh để ghép thành một phỏm (phỏm là có 03 cây giống nhau, ví dụ ba cây A, ba cây 2... ba cây K hoặc ba cây cũng chất liền kề nhau, ví dụ 3,4,5; hoặc 8,9,10 hoặc 10, J, Q...chất cơ, chất rô, chất tép, chất bích); nếu không “ăn” (không ghép được thành một phẩm) thì bốc 01 cây bài trên cùng của số bài nọc úp dưới chiếu để tạo thành phỏm và đánh xuống chiếu 01 cây bài để người tiếp theo đánh. Quá trình chơi người nào được ba phỏm (09 cây) và không còn bài “rác” trên tay thì “ù”, ván bài kết thúc ngay và người “ù” thắng ba người chơi còn lại mỗi người 50.000đ, đồng thời người “ù” sẽ cắt lại 10.000đ tiền hồ cho chủ nhà. Nếu không có người “ù”, thì 04 người chơi lần lượt đánh hết bốn lượt thì hạ phỏm tính điểm. Cụ thể sau khi ghép số bài rác thích hợp vào phỏm để tạo thành phỏm có 04 hoặc 05 cây, thì tính tổng số điểm bài rác còn lại trên tay (Cây A là 01 điểm, cây 2 là 2 điểm... cây J là 11 điểm. cây Q là 12 điểm, cây K là 13 điểm), người nào thấp điểm nhất thì về nhất và thắng được 10.000đ; 20.000đ; 30.000đ của người về nhì, về ba và về bét. Người nào không có phỏm gọi là “móm” và mất 40.000đ cho người về nhất, người về nhất được quyền chia bài ván mới và đánh trước.

Quá trình điều tra tiến hành xác minh nhân thân, tiền án, tiền sự của các đối tượng như sau:

Nguyễn Hữu T và Nguyễn Kim B đều chưa tiền án tiền sự.

Nguyễn Kim T: Năm 2013 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (Bản án số 10/HSST ngày 31/01/2013), đã được xóa án tích

Lưu Văn T: Nhân thân: Ngày 06/3/2017 Tòa án huyện Q xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Đã xóa án tích. Tiền án: Ngày 07/5//2019 Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nộp án phí 200.000đ (chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2019, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/5/2019), chưa được xóa án tích

Hoàng Lường C: tiền sự: Ngày 07/7/2021 Công an xã Q, huyện Q phạt hành chính, xử phạt 1500.000đ về hành vi Đánh bạc, đã nộp tiền phạt ngày 07/7/2021, chưa được xóa tiền sự.

Trong vụ án này: Nguyễn Kim T, Nguyễn Hữu T đã có hành vi đánh bạc, Nguyễn Kim B có hành vi cho mượn chỗ ở chứa chấp đánh bạc và thu tiền hồ với tổng số tiền đánh bạc là 1.040.000đ. Tuy nhiên kết quả xác minh Nguyễn Hữu T, Nguyễn Kim B đều chưa có tiền án, tiền sự; Nguyễn Kim T đã được xóa án tích về tội đánh bạc, hành vi của các bị cáo không đủ dấu hiệu xử lý về mặt hình sự,

nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng X đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Lưu Văn T đã phạm tội “Đánh bạc” khi chưa được xóa án tích; Hoàng Lường C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc nhưng chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy xác định hành vi của Lưu Văn T, Hoàng Lường C đã đủ dấu hiệu cấu thành và phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-QX ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Lưu Văn T, Hoàng Lường C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng:

1. Lưu Văn T: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 tháng tù.

2. Hoàng Lường C: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58; Điều 54 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 tháng tù.

Truy thu số tiền 1.040.000đ sung công quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 52 cây bài tú khơ và 01 chiếc chiếu cói đã cũ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều không có việc làm ổn định, hoàn cảnh khó khăn. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 10h30’ ngày 25/8/2021 tại nhà ông Nguyễn Kim B ở thôn 3, xã Q, huyện

Q, tỉnh Thanh Hóa. Công an xã Quảng Khê bắt quả tang Lưu Văn T, Hoàng Lường C cùng một số đối tượng khác đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau có tính chất được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.040.000đ. Hành vi của các bị cáo tuy chỉ tham gia đánh bạc với số tiền là 1.040.000đ (dưới 5.000.000đ), nhưng bị cáo Lưu Văn T có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích; bị cáo Hoàng Lường C có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, đây là tình tiết định tội đối với các bị cáo. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lưu Văn T và Hoàng Lường C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi phạm tội của các bị cáo Lưu Văn T và Hoàng Lường C có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3]. Tính chất vụ án: Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là tệ nạn xã hội, nhưng do ham chơi mà bất chấp qui định của pháp luật thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, dưới hình thức đánh phỏm có tính chất được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trị an và nếp sống văn minh xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trên địa bàn, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Khi có người khởi xướng là cùng hiểu ý nhau tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh phỏm, cả hai bị cáo đều tham gia cùng nhau cho đến khi bị bắt, nên đánh giá vai trò các bị cáo ngang nhau. Bị cáo T là người có nhân thân xấu hơn bị cáo C, ngoài phạm tội đánh bạc năm 2019 là tình tiết định tội, trước đó năm 2017 bị cáo T cũng đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, nên mức án của bị cáo T sẽ cao hơn bị cáo C là phù hợp. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng với nhân thân xấu của hai bị cáo thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo một phần vì thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện gia đình hộ cận nghèo (có sổ hộ cận nghèo) cũng cần nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo Cường được hưởng mức

hình phạt dưới khung để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì động cơ mục đích phạm tội của các bị cáo chỉ là vui chơi giải trí, không phải chuyên nghiệp, các bị cáo đều không có việc làm ổn định, hoàn cảnh khó khăn.

[6]. Về tang vật: Đối với số tiền 1.040.000đ hiện nay đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên lai thu số 0004962 ngày 30/11/2021, đây tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc chiếu cói cũ hiện nay đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021, đây là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS (đối với Thành, Cường); khoản 2 Điều 51 BLHS (bị cáo Thành); điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS (bị cáo Cường). Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Lưu Văn T, Hoàng Lường C phạm tội “Đánh bạc”

1. Xử phạt: Lưu Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Xử phạt: Hoàng Lường C 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Về tang vật:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.040.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội. (hiện nay đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu số 0004962 ngày 30/11/2021)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc chiếu cói cũ (tang vật đang l- u giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021).

□n phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên á

Nơi nhận

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

